TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - ĐỒNG THÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 19/2026/QĐST-HNGĐ	*Đồng Tháp, ngày 09 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 211/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2025 giữa: Chị **Lê Thuý O**, sinh năm 1975; Địa chỉ: Ấp 1, xã M, tỉnh Đồng Tháp và anh **Phan Duy L**, sinh năm 1974; Địa chỉ: Ấp 1, xã M, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Lê Thúy O và anh Phan Duy L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: chị Lê Thúy O và anh Phan Duy L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Phan Kim U, sinh ngày 19/6/1997 và Phan Thị Như H, sinh ngày 09/10/2005. Hiện các con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình là 150.000 đồng, chị O đồng ý nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị O đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa

án số 0008765, ngày 21 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp). Chị O được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 9;
- THADS tỉnh ĐT;
- TAND tỉnh ĐT;
- UBND xã M;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Kim Yến